

U-SERIES

SERVER CABINET

TỦ CHỨA MÁY CHỦ DÒNG U SERIES

Giải pháp tiết kiệm cho phòng thiết bị nhỏ.

Khung tủ vững chắc, chân đế tải trọng cao và hệ thống cửa lưới trước sau giúp bảo vệ thiết bị, đồng thời duy trì hiệu quả vận hành.

Dải chiều cao, chiều rộng và chiều sâu đa dạng giúp lựa chọn cấu hình phù hợp với từng phòng máy.



20U-48U

Dải chiều cao

600 / 800

Chiều rộng (mm)

1.000 kg

Tải trên chân đế

> 80%

Độ thông thoáng

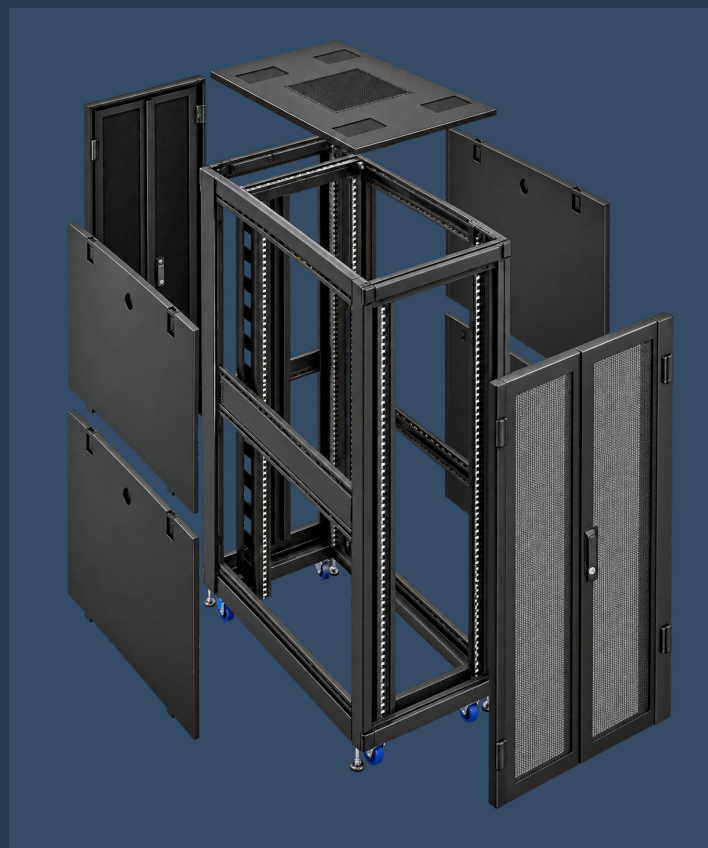
Mô phỏng 3D sản phẩm

EIA-310-E / Modular-grid / Cửa lưới tổ ong / Quản lý cáp mật độ cao

01 / KẾT CẤU

Vững chắc. Dễ tiếp cận.

STRUCTURE AND ACCESS


Tủ mở panel

Bản tách rời cấu kiện

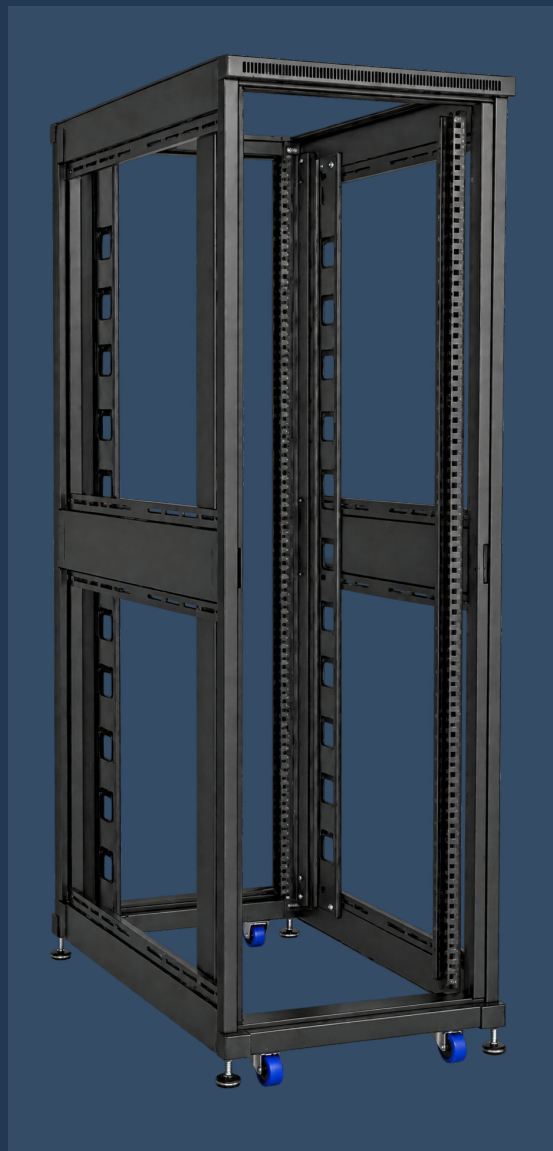
- 01** Khung tủ được thiết kế gấp nhiều cạnh, tăng khả năng chịu lực và chống vặn xoắn.
- 02** Kết cấu modular-grid từng thành phần kết nối đa điểm, giúp tủ vững chắc nhưng vẫn dễ tùy biến, tháo lắp và di chuyển.
- 04** Cửa trước và sau có thể lắp cửa hai cánh nhỏ mở sang hai bên, giảm không gian thao tác bên trong tủ.
- 05** Thanh treo thiết bị chịu lực cao, dễ điều chỉnh độ sâu. Tầm U được đánh dấu vạch và in rõ chỉ số.
- 08** Nắp hông hai phần trên dưới có thiết kế gọn, nhẹ, giúp giảm nhân công thao tác và lắp đặt.
- 12** Dây tiếp đất nối toàn bộ khung tủ với cửa trước và cửa sau.

02 / VẬN HÀNH

Thông gió. Kết nối. Vận hành.

COOLING, CABLING AND OPERATION

- 03** Cửa trước và sau dùng lưới tổ ong phi 8, tăng độ thoáng khí, tính thẩm mỹ và góc nhìn.
- 06** Giá treo PDU hoặc treo cáp được tích hợp sẵn, tăng không gian quản lý cáp mật độ cao.
- 07** Cửa trước và sau đạt độ thông thoáng trên 80% theo công thức chuẩn.
- 09** Đường cáp bố trí ở cả nóc và đáy. Nóc tủ trang bị sẵn 04 quạt hút tạo luồng khí định hướng.
- 10** Tủ rộng 800 mm có thêm không gian hai bên để tổ chức cáp mật độ cao.
- 11** Bánh xe thấp, bề mặt rộng giúp di chuyển êm và chịu tải cao. Chân đế vận giúp cố định, cân chỉnh tủ.



Khung modular-grid • Mô phỏng 3D

ĐIỂM NHẬN DIỆN SẢN PHẨM

EIA 310-E	Tải trọng 1.000 kg	Kết nối đa điểm	Lưới tổ ong 80%	Hồng hai phần
Thanh đánh số U	Cáp vào đáy & nóc	Các cửa có khóa	02 thanh quản lý cáp	Thép SPCC

03 / THÔNG SỐ

Cấu hình rõ. Lựa chọn dễ.

TECHNICAL SPECIFICATIONS

20U-48U

Chiều cao

600-1200

Chiều sâu (mm)

800 kg

Tải trên bánh xe

180°

Độ mở cửa tối đa

KÍCH THƯỚC

Chiều cao: 20U đến 48U.
Chiều rộng: 600 và 800 (mm).
Chiều sâu: 600 đến 1200 (mm).

MÀU SƠN

Màu mặc định: Đen (RAL 9005).
Màu tùy chọn: Xám (RAL 7035).

VẬT LIỆU

Thép tấm cán lạnh SPCC.
Khung tủ: 2,0 mm.
Thanh treo thiết bị: 2,0 mm.
Cửa trước và sau: 1,2 mm.
Cửa hông: 1,0 mm.
Đế tủ: 1,5 mm.

KÍCH THƯỚC ĐƠN VỊ (U)

Chiều cao 1U: 44,45 mm (1,75").
Chiều rộng: 482,6 mm (19").

TẢI TRỌNG

Trên bánh xe: 800 kg.
Trên chân đế: 1.000 kg.

TIÊU CHUẨN

EIA-310-E (ECIA-310-E), Type A.
DIN 41494.
BS5954 Part 2.
IEC 60297-1, IEC 60297-2.

CỬA TỦ

Cửa trước: Nguyên cánh dạng lưới mặt phẳng.
Cửa sau: Nguyên cánh dạng lưới mặt phẳng.
Kiểu đột lỗ tạo lưới: Lỗ lục giác, đường kính lỗ (D) 8 mm, khoảng cách tâm (C) 9,2 mm.
Độ thông thoáng của cửa trên 80%.
Khóa cửa trước và cửa sau: Ổ khóa tay nắm xoay.
Khóa cửa hông: Ổ khóa tròn, bốn cửa sử dụng chìa độc lập, mỗi cánh có 2 chốt cài nhựa.

NÓC VÀ ĐÁY TỦ

Nóc tủ chứa sẵn bốn lỗ xuống cáp có nắp che, trang bị sẵn 4 quạt tản nhiệt 230 V, 60 Hz, 300 CFM với ổ cắm IEC 320-C14.
Đáy tủ có bánh xe và chân đế vặn, được chứa sẵn 2 lỗ lên cáp có nắp che.
Kích thước lỗ cáp: 150 x 100 mm.
Kích thước khung quạt: 3000 x 120 mm.

KHÔNG GIAN SỬ DỤNG

Không gian phía trước tủ: 100 mm.
Khoảng cách di chuyển tối đa giữa hai thanh treo thiết bị: 855 mm.
Độ mở tối đa của cửa: 180°.
Hai bên hông tủ được thiết kế thêm không gian để tổ chức cáp mật độ cao (đối với các sản phẩm tủ chiều ngang 800 mm).

04 / CHỌN SẢN PHẨM

Thông tin đặt hàng & kích thước

ORDERING INFORMATION AND DIMENSIONS



Mô phỏng 3D sản phẩm

CHIỀU NGANG 600 MM • Tổng / Khung / Khả dụng

CHIỀU SÂU (MM)	RACK 20U	RACK 27U	RACK 32U	RACK 36U	RACK 42U
600 / 548 / 470	URU20-660/2CL	URU27-660/2CL	URU32-660/2CL	URU36-660/2CL	URU42-660/2CL
800 / 748 / 670	URU20-680/2CL	URU27-680/2CL	URU32-680/2CL	URU36-680/2CL	URU42-680/2CL
1000 / 948 / 870	URU20-6100/2CL	URU27-6100/2CL	URU32-6100/2CL	URU36-6100/2CL	URU42-6100/2CL

CHIỀU NGANG 800 MM • Tổng / Khung / Khả dụng

CHIỀU SÂU (MM)	RACK 20U	RACK 27U	RACK 32U	RACK 36U	RACK 42U
600 / 548 / 470	URU20-860/2CL	URU27-860/2CL	URU32-860/2CL	URU36-860/2CL	URU42-860/2CL
800 / 748 / 670	URU20-880/2CL	URU27-880/2CL	URU32-880/2CL	URU36-880/2CL	URU42-880/2CL
1000 / 948 / 870	URU20-8100/2CL	URU27-8100/2CL	URU32-8100/2CL	URU36-8100/2CL	URU42-8100/2CL

CHIỀU CAO SẢN PHẨM

CHIỀU CAO	RACK 20U	RACK 27U	RACK 32U	RACK 36U	RACK 42U
KHUNG (MM)	1040	1340	1540	1740	2020
TỔNG (MM)	1120	1420	1620	1820	2100